



Tuần Báo Vô Vi

3 tháng 2 năm 2013

Số 119

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Sự nhảy cảm là sao ?
- 2) Sự tự nhiên và hỗn nhiên do đâu mà có ?
- 3) Làm sao được trường thọ ?
- 4) Mầm mống thương yêu do đâu mà có ?
- 5) Ở đời này nhìn mặt vợ chồng cặp nào cũng hơi giống nhau, tại sao ?
- 6) Tu sao mới thấy được điểm bộ đầu rút ?
- 7) Tại sao loài người hay nói chuyện người khác ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 20 tháng 6 năm 1994 1) Hỏi : <i>Sự nhảy cảm là sao ?</i> Đáp : Sự nhảy cảm là do luồng điện trung tâm bộ đầu được tập trung, nhắm mắt phát sáng, lúc ấy mới cảm thấy sự nhảy cảm, nhắm mắt là hiểu liền, óc người làm việc rất sáng suốt và rất ít bận tâm, việc gì xảy đến cũng đều hóa giải được, bớt nạn, thêm vui cũng do tâm hành tự đạt. Kệ: Cảm minh thiên hạ chẳng ai tài Cố gắng tu tâm tự sửa sai Ai khổ ai vui cùng giải tiến Thực hành chơn pháp chẳng lầm sai.	Ngày 21 tháng 6 năm 1994 2) Hỏi : <i>Sự tự nhiên và hồn nhiên do đâu mà có ?</i> Đáp : Thừa, sự tự nhiên và hồn nhiên mọi người đều có từ lúc sơ sanh, nhưng sống trong cuộc sống kích động và phản động của tình đời biến thành trưởng giả trong khổ cực, suốt kiếp người bận rộn, nhưng không đi đến đâu cả, học không hết, làm không xong, miên man trong động rất khó tu. Ngược lại, những người chịu tu được phước nhiều hơn, có cơ hội đạt tới thanh tịnh cơ bản của chính họ. Kệ: Sáng suốt thông minh tự giúp mình An vui thanh nhẹ cảm tâm mình Đời là cõi tạm không còn tiếc Chuyển thức minh tâm rõ tiến trình.
Ngày 22 tháng 6 năm 1994 3) Hỏi : <i>Làm sao được trường thọ ?</i> Đáp : Thừa, phải giữ cho bộ ruột được tinh khiết, ăn uống nhai kỹ và phối hợp thức ăn có trật tự, thì tâm thân sẽ được yên, giúp đỡ ngân quỹ không bị thiếu hụt và mạnh khỏe. Tu thiền điều hòa ngày như đêm, điện năng sẽ được dồi dào. Kệ: Giữ mình từ thấp đến cao thiện Học hỏi không ngừng tự tiến xuyên Xây dựng vía hồn chung cảm thức Triền miên giải trược tự mình yên.	Ngày 23 tháng 6 năm 1994 4) Hỏi : <i>Mầm mống thương yêu do đâu mà có ?</i> Đáp : Thừa, mầm mống thương yêu do thanh tịnh mà ra, đại thanh tịnh là biển yêu của nhơn loại. Kệ: Hướng về thanh tịnh chẳng lầm sai Tự thức, tự tu, tự tiến hoài Gieo động tại vì không thanh tịnh Văn ngôn loạn xạ tạo bi ai!
Ngày 24 tháng 6 năm 1994 5) Hỏi : <i>Ở đời này nhìn mặt vợ chồng cặp nào cũng hơi giống nhau, tại sao ?</i> Đáp : Thừa, loài nào theo giống nấy, đã nói duyên Trời định ăn khớp với nhau để hàn gắn lại duyên Trời mà tiến hóa. Kệ: Thương nhau tự thức tâm hợp hòa Giải mở tình thương sống thiết tha Gánh vác thực hành trong trật tự Quý nhau thương nhớ sống chung nhà. Thiền Đường Di Lạc Di thiện tối lạc bờ bạn ơi! Chơn ngôn tận độ cũng do Trời Đường đi rõ rệt ta tu tiến Giải chấp phá mê hướng về Trời Chơn ngôn chơn giác hợp thời Thực hành chơn pháp tự rời tham sân Óc tăng giao cảm cân cân	Ngày 25 tháng 6 năm 1994 6) Hỏi : <i>Tu sao mới thấy được điển bộ đầu rút ?</i> Đáp : Thừa, hành đúng pháp, niệm Phật đều, bớt vọng ngoại thì luồng điện thanh tịnh của nội tâm mới được hút thẳng lên trên bộ đầu và phát sáng. Nơi đó gọi là điển tâm, dễ hiểu sự sai lầm của chính mình mà thức tâm. Kệ: Cần khôn vũ trụ nguyên âm tịnh Cảm thức tâm tư của chính mình Ân oán tình đời tâm tự thức Óc tròn trí sáng cảm tâm mình.

Trời ban tình đẹp ân cần dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Thiên đường tự thức đổi thay thế tình
Thành tâm hướng thiện càng minh
Hành trình rõ rệt hướng khuynh rõ ràng
Cùng chung nhập định bạc bàn
Công bằng bác ái đàng hoàng hơn xưa
Lưới Trời tuy thấy rất thưa
Hột mưa không lọt khỏi vữa tụ tan
Tu hành giải tỏa cảm an
Trời ban tình đẹp sáng choang tâm hồn
Cảnh đời mê loạn dập dồn
Tạo ra nghiệp chướng khó tôn luật Trời
Thiên cơ biến động nơi nơi
Nhắc người tu học hướng Trời mà đi
Tình thương đạo đức uy nghi
Giúp người vượt nạn thực thi cõi trần
Đạo đời hai nẻo cân phân
Cùng chung góp sức cùng lần tiến lên.

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng.

Ngày 26 tháng 6 năm 1994

7) Hỏi : Tại sao loài người hay nói chuyện người khác ?

Đáp : Thưa, loài người hay nói chuyện người khác vì hoàn cảnh xung quanh ảnh hưởng một tập quán hướng ngoại, lo chuyện người khác thay vì lo chuyện chính mình. Ngược lại, người tu chuyên niệm Phật thì lo chuyện mình nhiều hơn chuyện người khác, để trụ tâm hơn. Người đàn bà trong gia đình thường hay thị phi nói chuyện người khác, tạo cho gia đình bất an mà không hay! Tự trở thành một đàn bà xấu mà không hay! Đàn ông thị phi xen chuyện người khác tức là tách đàn bà là vậy. Châm chọc người này, châm chọc người khác, người đời gọi là gà mái!

Kệ:

Không tu chỉ tạo tự lầm sai
Hướng ngoại không hay mình tự hại
Trí động không yên tâm bản loạn
Thần kinh bất ổn tự mình sai.

SAI MỘT LY ĐI MỘT DẬM (tiếp theo)

...

Bạn đạo: (các bạn đạo khóc) Xin Thầy tha lỗi cho chúng con vì ngu muội mà chúng con quên Thầy.

Thầy: Các con có quyền.

Bạn đạo: Xin Thầy tha tội cho chúng con.

Thầy: Bỏ sự dày công của Thầy. (Thầy khóc)

Bạn đạo: (các bạn đạo khóc) Tha lỗi chúng con Thầy ơi! Con ngu muội quá Thầy ơi!

Thầy: Không phải Thầy kể ơn nhưng mà quyền của các con, có quyền làm như thế đó. Cho nên ma quỷ lộng hành vì quên Thượng Đế. Các con ngộ nghịch vì quên sự ân cần của cha mẹ nó. Trò bỏ thầy vì nó quên. Nó có quyền tự đắc của nó. Cho nên Bề Trên ngộ các con thì luôn luôn trong giây phút cảm động, thiêng liêng để cứu độ các con và để cho các con thấy rõ sự ăn năn là quý giá, sự hối cải là tiến bộ. Trong kiếp này các con tu các con đã thấy con sai lạc biết là bao nhiêu rồi. Các con tu tất các con mới thấy. Các con tu chậm chạp làm sao các con có cơ hội rơi nước mắt trong giờ phút thiêng liêng này, cảm động trong tâm thức của các con. Rồi biết bao nhiêu những người đồng hành tại thế đã hiểu được cái đó đâu, đã hưởng được hồng ân đâu, được cơ hội rơi lụy nơi đây, rơi lụy sung sướng, không rơi lụy đau khổ, rơi lụy trong sự diu tiến đưa các con lên, thấy rõ mình hơn, biết tôi là ai. Tôi là một tội phạm của thời đại. Tôi là một tội phạm đứng trước đấng Cha lành. Tôi phải sửa, tôi phải thức giấc, tôi không dùng lý luận biện hộ nữa, tôi không có che lấp sự sáng suốt nữa, tất cả đều là công khai tôi mới được an tọa. Nghìn năm một thuở mới được cơ hội hiểu và nghe và tìm thấy tách rõ phần hồn và thể xác trong giờ phút thiêng liêng này phần hồn các con cảm ứng. Thể xác các con không được quyền bành trướng trong giờ phút thiêng liêng này. Các con thấy khóc trong thanh nhẹ giải tỏa mọi sự tăm tối của các con, các con thấy rõ chưa? Sung sướng chưa? Vì sự dày công của Thầy mới đưa các con đến thêm thiêng đàng trong giây phút này nhưng các con phải đi, Thầy không tiếp tục đi cho các con được nữa. Thầy dắt con đến, con đi, rồi con sẽ có, không nên ý nơi Thầy nữa. Thầy dắt con đến đó con phải tự đi, rồi cuộc rồi phải tự đi. Trước kia ông Tư dắt Thầy đến, rồi Thầy phải tự đi. Bây giờ các con

cũng phải tự đi, nơi gương lành sẽ đi. Các con được phước đức, được sự ăn học, được sự giúp đỡ xung quanh các con cũng là Thượng Đế ân ban các con và để cho các con thực hiện những gì Thượng Đế mong muốn. Các con là người được sung sướng hạnh phúc, rồi các con sẽ dừng sĩ để dẫn tiến những tinh thần yếu hèn trong quả địa cầu này. Thầy ước mong các con sẽ đi, chắc chắn với sự diu tiến của Thầy, các con sẽ đạt. Thầy tin nơi việc Thầy làm, không có sai quấy đối với các con. Thầy rất kiên nhẫn, đáng lẽ Thầy chửi mắng các con, đánh đập các con. Nhưng ... không, để các con có sự sáng suốt. Sự sáng suốt của các con là vô giá, các con phải giữ lấy, niềm tin xây dựng mà để tiến. Các con là (nghe không được 39:47)...thuộc hạng vô giá của càn khôn vũ trụ. Thầy không nỡ đánh đập các con đâu. Thầy hòa đồng với các con để các con có cơ hội triển. Thầy hạ mình với các con, chưa có một vị Phật nào mà càn khôn vũ trụ chưa làm điều Thầy đã và đang làm.

Bạn đạo: (Bạn đạo khóc) Các con có lỗi với Thầy.

Thầy: Thầy nhận lãnh mọi sự ô trược để đưa các con tiến hóa. Thầy mang tiếng cả càn khôn vũ trụ có chức không lãnh mà đi ta bà với tội ngu là thằng Lương Sĩ Hằng này. Bề trên cũng trách móc nhưng mà Thầy không nỡ bỏ các con. Đáng lẽ địa vị của Thầy không phải ngồi đây mà năn nỉ các con. Thầy năn nỉ các con rất nhiều, mong các con tìm để sưởi ấm lòng thầy. Mong các con tha thứ lẫn nhau để đem món quà cho Thầy an dạ. Các con xa quê hương, xa đất nước, xa tình yêu xây dựng từ nhỏ đến lớn, ngày nay các con còn gây hấn lẫn nhau, cháp nhứt lẫn nhau là điều Thầy không thích. Sự đau khổ của các con Thầy biết. Thầy sống hẩn trong sự đau khổ của các con. Cho nên Thầy mới đến đây nói về đời, Thầy không tiền, không bạc nhưng mà Thượng Đế cũng chấp nhận cho Thầy đến đây gặp các con. (Thầy và các bạn đạo cùng khóc).

Trong cơn nguy biến động loạn, tâm can của các con đắm chìm trong bể khổ, Thầy hằng cầu xin. Cho nên Thầy mới được ngộ các con ở trong giây phút thiêng liêng này. Hành động của Thầy cảm động lòng Trời. Mong các con phải thương yêu, tha thứ lẫn nhau để sống trong lẽ sống và hưởng ứng

mọi sự tiến hóa của Bề Trên. Thầy đã tận dụng mọi khả năng sẵn có cứu chúng sinh các con đã thấy, những người tâm tối, trực tiếp thấy rõ lưu lại nghìn đời tại thế mới có hòa bình cho mảnh đất phù sanh. Một công, cả triệu việc Thầy đã làm, chỉ cầu mong các con thương yêu và tha thứ đó thôi. Nếu các con biết thương yêu và biết tha thứ, sung sướng biết là bao nhiêu. Các con tu, các con cũng chấp, cũng gây hấn với gia cang làm tổn thương trí tuệ của Thượng Đế đã ban cho các con, không nên làm điều đó, phải giải thoát các con, thương yêu mới là giải thoát.

Nghèo sống trong phạm vi eo hẹp nhưng mà tình thương sâu rộng thì từ cái nhỏ nó cũng biến thành cái lớn đó các con. Không nên suy tính chuyện eo hẹp mà đổ vỡ tình thương của Thượng Đế đáng tội đó các con, tự giam mình xuống địa ngục khó gỡ rồi lắm các con. Có gặp Thầy chỉ đưa mắt nhìn con, không làm sao dẫn con tiến tới được.

Cho nên hiện tại các con ở dương gian lo tu đi, có cơ hội đầy đủ thì các con mới tự giải thoát được. Nhưng mà tại dương gian các con không biết tu, xuống âm phủ thì tâm linh các con không còn đâu. Một tội nhơn không còn một cái quyền hạn gì nữa hết, khổ lắm. Lúc đó các con cũng khóc nhưng mà không được siêu như bây giờ. Giờ phút này các con khóc chúng con được nhẹ. Mà đến giờ phút kia lại nặng lắm các con, càng khóc càng nạn, càng khóc càng sa đọa, càng khóc càng đi xuống. Cho nên các con thấy con ruồi, con muỗi nó cũng là bị. Nó bị cái cảnh đó cho nên nó còn có chút xíu đó con thấy chưa?

Cho nên chúng ta phải tận dụng khả năng sẵn có, sáng suốt sẵn có để thâm tu thâm tiến. Bớt đôi môi động loạn, niệm Phật khai triển mới mong cứu vớt được tình trạng hiện tại. Âm thanh chúng ta có thể chấn động cả càn khôn vũ trụ. Nếu các con thâm niệm, niệm vô biệt niệm chấn động cả càn khôn thì các con mới giải thoát được tâm linh. Còn lý luận bề ngoài, bám sát phần sáng suốt của các con rồi gây ra động loạn thì chả đi đến đâu.

Cho nên nhiều người tu bị động loạn, không tiến hóa, các con cố gắng hiểu cho điểm đó. Thầy trong thực hành, trước kia thầy cũng tu, tu bề ngoài rồi bây giờ thầy tu trong duy thức thì thầy cũng trao phó sự đó cho các con. Mỗi các con đều khởi hành từ bề ngoài đi vô tới trong, thì đây các con đã có cơ hội bước thẳng vào trong, mau hơn một nhịp. Lúc đó các con mới thấy rằng cái duy thức, tâm thức chánh pháp. Ráng niệm, thường niệm, vô biệt niệm, dẹp cái sự tranh chấp khẩu khai thân khí tán và để tránh cảnh địa ngục trừng trị.

Tại sao ở Việt Nam những vị Thiêng Liêng, Đức Mẹ, Jesus Christ, các vị thiện lành xuống thế gian chỉ biết khóc? Khóc để làm gì? Khóc để cảm động lòng người và giải tỏa những sự ô trược cho chúng sanh. Cho nên khi các con khóc rồi các con thấy nhẹ.

Quê hương chúng ta, những vị đại giác đang khóc để cứu độ vì không được quyền xuất ngôn nữa. Muốn cứu độ và cảm động cả càn khôn vũ trụ, cảm động ma quỷ để cho nó bớt sự lộng hành.

Cho nên Bề Trên phải rơi lụy. Đó là một phương thức để dẫn tiến những tâm linh yếu hèn. Xứ ta đang có nhiều vị vẫn khóc như Thầy, thâu đêm vẫn rơi lụy như Thầy để cứu độ những phần ác ôn hồi tưởng và cảm động nó để cho nó hiểu nó, minh cảm giá trị của nó để nó bớt hung hăng, để xây dựng nổi quả địa cầu, đau khổ hiện tại.

Các con được may mắn, được nghe, các con phải giữ lại những lời nói của Thầy, rồi phê phán thẳng lời nói của Thầy để tìm ra lối thoát, đừng nghe xuôi, phê bình Thầy đi, chống đối Thầy đi, để cho Thầy dễ trao thanh điển cho các con. Các con nên dùng mãnh chống đối Thầy để các con tiến. Các con không bị Thầy phạt đâu. Thầy thương yêu các con chống Thầy, suy luận nơi Thầy, phê phán Thầy và để cho các con sẽ trở nên là Thầy. Thôi!

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Choisy-Le-Roi ngày 14 tháng 11 năm 1980)



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 07 tháng 12 năm 1974

Giáng sanh tại thế đồng sanh tiền
Vạn cảnh vạn linh ứng nhơn tiền
Mỗi phước mỗi phần tâm tự giác
Điển phân thanh trược pháp chơn truyền

Bước vào thanh điển mới yên
Tiên trong đà tiên nối liền căn cơ
Pháp minh chuyển hóa từng giờ
Đổi thay thay đổi hợp cơ lí trời
Điển thanh hóa giải sáng ngời
Minh tâm kiến tánh hiểu đời giả chơn
Bình tâm bản tánh hiểu đời giả chơn
Bình tâm bản tánh quy hườn
Không không tự toại tùy cơn chuyển hình
Xét xem thế cảnh nhơn tình
Bên ngoài sanh diệt mỗi hình mỗi lo
Tuy đường tại thế quanh co
Có nanh có gút găng mò cũng ra
Quy nguyên thắng cảnh chẳng xa
Vào trong thanh tịnh mới là an khương
Thế gian thiên lí trăm đường
Có đi có đến có lường có đo
Minh tâm tự tiến tự do
Bất minh than thở theo dò thế sanh
Đấu tranh tranh đấu càn nanh
Khổ càng thêm khổ cơ hàn rối tâm
Tự gây đường lối sai lầm
Chơn tâm chẳng đạt đạt thàm khổ đau.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Mười (tiếp theo)

LẠI ĐẠO CÙNG NGỌC HƯ NGHE

NGUYÊN THỦY THIÊN TÔN THUYẾT PHÁP

...

Dương Sinh: Phải cung kính vâng theo lời chỉ dạy ngọc vàng của đức Thiên Tôn mới hoàn thành nổi sứ mệnh, vì đường đạo là cây thang trời giống hình kim tự tháp, có leo nổi lên tới chóp đỉnh mới kể là đạt mục đích.

Tế Phật: Lão Mẫu Vô Cực cư mang chín mươi sáu con đỏ trời đất, bà dạy “leo thang trời” là muốn loài người trở về chốn cũ, đôi mắt bà trông ngóng trong suốt nước mùa thu, bà kêu gào cháy cổ bỏng họng là mong mẹ con một lòng, nhưng có mấy kẻ nghe rõ tiếng hồi tâm thức tỉnh? Nghĩ tới cha mẹ, của cái thuở chưa sinh, con người ở chốn nào? Bỏ qua ít chục năm tạm trú nơi căn nhà trần thế làm bằng gỗ đá, con người liệu nhớ nổi rằng nơi cõi trời đất có một căn nhà vàng, nước, lửa, gió đất không xâm phạm, trải nhiều kiếp không đổ nát? Hãy mau tu thành thân kim cương không gì tiêu hủy nổi, mau tới cư ngụ tại thiên đường, nơi bốn mùa đều là xuân.

Dương Sinh: Thừa nghe lời dạy tâm huyết của ân sư lòng con vô cùng chua xót.

Thiên Tôn: Mắt huệ của con chưa mở hết, muốn tạo nổi tài năng phải đợi viết xong sách Thiên Đường Du Ký, không những căn nhà vàng của con xây thêm một tầng lầu mà còn cất thêm ngôi biệt thự thiên đường cho ức vạn đồng bào con dưới gầm trời. Thiết tha mong cầu người đời sớm có ngày chăm lo tu đạo lớn, ra sức lập đức, tích cát thành tháp, một sớm thoát khỏi xác thân giả tạm bay thẳng

lên chốn cảnh đẹp Đại La Thiên, có tòa biệt thự ngọc vàng chất ngất, sống an nhàn thanh thoi.

Dương Sinh: Đa tạ lời khuyên dạy của đức Thiên Tôn, con từng nghe nói người đời tu đạo được về với Lão Mẫu Vô Cực, chẳng rõ như vậy đã được kể là thành đạo hay chưa?

Thiên Tôn: “Không” là tên của cội nguồn trời đất, “Có” là tên của mẹ đẻ muôn loài, cho nên Nguyên Thủy cùng Lão Mẫu có thể nói là “nhất thể lưỡng diện” tức bên trong cùng chung một thể tính nhưng bề ngoài mang hai bộ mặt khác nhau. Lão Mẫu là “nguyên thủy” tức nguồn cội, sở dĩ chúng sinh kêu là “Lão Mẫu” hay mẹ già vì ngụ ý trời với người tình thân gắn bó. Mẫu thân coi chúng sinh là con đỏ, thương nó, yêu nó cho nên khuôn mặt hiền từ của Lão Mẫu ở trên trời được coi là hiện thân của sự cứu độ chúng sinh. Lão Mẫu ngụ tại trời Ngũ Lão, tựa cửa cung Dao Trì trông ngóng, thế nguyên độ hết thầy nguyên linh, do đó nếu chúng sinh hết lòng đeo đuổi việc tìm mẹ để trở về nguồn cội tức kể như là đắc đạo vậy. Đã biết rằng con từ mẹ mà ra, và nguyên linh của nó là do trời ban phát, đáng “Huyền Huyền Thượng Nhân” tức người trên cõi mịt mờ hẳn là vị chúa tể chân chính của muôn loài nguyên linh, và cũng là Thượng Đế, nên vái lạy Lão Mẫu tức là vái chào đức Thiên Tôn, Thượng Đế. Bởi vậy phải nhớ nghĩ tới vạn linh đồng bào, tất cả các thần thánh đều từ một nguồn cội mà ra, tuyệt đối tâm không được phân biệt để rồi sinh ra kiêu ngạo, khiến cho đạo khí nguyên linh bất hòa, nếu nghĩ rằng chỉ có mình là cao nhất, rồi khinh khi hết thầy chùa miếu, thánh thần và cho những thứ thuộc cõi

hậu thiên thấp kém thì tâm đạo của mình liền xuất hiện bóng tối ngay lập tức, bài xích kẻ khác thì bản thân mình cũng bị lãnh đạm bay ngược lại mà trở thành đọa lạc. Thế mới biết thần ở tại tâm ta, khinh khi thần thánh tức là khinh khi chính mình, những kẻ không tu đạo thường hay có thái độ này. Nếu như cố chấp phần hình tướng của mình, sau khi chết không cách chi hòa hợp với Đại Đạo Vô Cực cùng nhập vào thân thể mẹ mà thành chính quả nổi. Chúng sinh dưới gầm trời đều hít thở chung cùng một bầu khí, bởi vậy khí hết ắt thân chẳng còn, cho nên nói chúng sinh vốn từ một khí mà ra quả là chí lí. Cho nên nếu tu đạo, nguyên linh sẽ trở về cõi trời

Ngũ Lão, hội kiến cùng Lão Mẫu, sau khi ngũ khí triều nguyên, nguyên linh cùng bay lên cõi tam thanh, tam hoa tụ đỉnh, rồi lại tiếp tục bay lên cõi Đại La hợp cùng Đại Đạo Vô Cực. Lúc còn tại thế mà giác ngộ thông suốt được Đại Đạo Vô Cực, dứt bỏ hình tướng, chăm lo tu tập, công đức viên mãn, một sớm vượt thoát được xác thân tù ngục ắt là một bước có thể bay thẳng tới cõi Đại La. Bởi vậy ước mong người đời cõi bỏ được mê lầm, gắng tranh đầu lia xa sắc tướng ắt có thể tự chứng được Đại Đạo Vô Cực. Nay tạm trình bày đồ hình “thâu viên” tức hình vẽ bầu khí chuyển hóa tròn đầy dưới đây để người đời cùng rõ:

THU VIÊN ĐỒ

(Đồ hình bầu khí chuyển hóa tròn đầy)

I



- 1. Cảnh giới không tu thiêng liêng (chốn phàm tục).
- 2. Không khí (linh khí) ô nhiễm.
- 3. Tư dục, vật dục sung mãn.
- 4. Tâm đen tối, thuần âm.
- 5. Cảnh tượng địa ngục.(1)

II



- 1. Cảnh tu thiêng liêng mới bắt đầu.(2)
- 2. Không khí (linh khí) hơi trong.
- 3. Có chút sương, thiên lí sáng sủa.
- 4. Bóng tối trong tâm tan dần, ánh dương chớm ló rạng.
- 5. Quả vị hạ giới (bên bờ địa ngục).(3)

III



- 1. Cảnh tu thiêng liêng tiếp tục xuất hiện.
- 2. Không khí (linh khí) nửa thanh nửa浊.
- 3. Âm dương cùng giúp đỡ lẫn nhau.
- 4. Giữ vững đạo lớn, khí chất chưa biến hóa.
- 5. Quả vị trung giới.(4)

Tế Phậ: Lời dạy của Thiên Tôn quả là chí lí, chân đạo vô hình, chân Phậ vô tướng, chúng sinh tu đạo bắt buộc phải diệt tướng phá chấp mới có thể chứng đạo quả vô cực. Hãy nhìn hình vẽ vòng tròn vô cực (số 5) trông không ở giữa, chẳng mấy may vật gì bám víu, cho nên tâm ta phải rỗng như hang mới có thể về được cõi hư vô, còn không công đức dù có nhiều mấy đi nữa thì cũng chỉ đạt được quả vị trung thượng giới mà thôi. Bởi vì Ngũ Lão, Tam Thanh, Nhất Khí đều ở trong cảnh giới vô cực, kẻ siêng

năng hết lòng tu đạo lớn ắt về được cõi trời Ngũ Lão, cũng còn gọi là về cõi trời Đại La, chúng sinh tu tới được mức đó, đều là do chính mình tự lựa chọn vậy.

Dương Sinh: Xin hỏi đức Thiên Tôn bên cạnh ngài có một vị đạo đồng nhìn con mỉm cười, con không rõ người đó là ai?

Thiên Tôn: Ha ha, đệ tử không nhận ra được người đó là ai sao?

Dương Sinh: Con chỉ cảm thấy hơi quen quen.

Thiên Tôn: Người đó là đồng tử Ngọc Hư.

Dương Sinh: À thì ra là như vậy. Hướng đồng tử Ngọc Hư kính chào.

Thiên Tôn: Đồng tử này là “phân linh” tức nguyên linh chia ra để xuống phàm trần cứu độ chúng sinh.

Dương Sinh: Xin hỏi đức Thiên Tôn con chẳng rõ cách tiên đồng “phân linh” là như thế nào?

Thiên Tôn: Phàm tu thành chính quả Tiên Chân, Phật Thánh đều có thể hóa thân phân linh. Vì đạo quả tròn đầy, nước phép tựa suối, có thể tưới ngập nhân gian, phân thân thành ngàn vạn ức, biến hóa vô cùng. Như nước trong chén chỉ vậy một giọt thành được một vì tiên, hóa được một người, do đó Tiên Phật có thể phân linh giáng thế, đợi tới khi công đức tu hành viên mãn trở về bản vị, nước cũ trở lại chén xưa, đạo quả càng cao. Nay gặp kì phổ độ, Thánh Phật cao chân lớp lớp phát nguyện “phân linh” giáng phàm cứu đời, bởi vậy ngày nay trên

trần chẳng thiếu gì thanh niên nam nữ, tuổi còn nhỏ mà đã có nhiều thiện căn, tu đạo chẳng mỗi mẹt, khắp nơi độ người đều là các vị Tiên Phật phân linh hóa thân vậy, do đó mà tự tính thiên chân không bị lu mờ.

Dương Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy. Khẩn cầu đức Thiên Tôn mở lượng từ bi, đệ tử ở chốn thế gian, mỗi khi gặp người tu đạo cùng các thiện tín, gặp lúc bệnh hoạn nguy khốn, tuy có danh y thần dược nhưng bệnh cũ lui, thì bệnh mới lại tới, tình cảnh triền miên thống khổ, khiến bất cứ ai trông thấy cũng động lòng trắc ẩn xót thương. Đức Thiên Tôn là thủy tổ của các nguyên linh, một khí một nguồn, xin ân ban một phương pháp để giải nguy hầu cứu độ chúng sinh, không rõ ý của đức Thiên Tôn như thế nào?

(còn tiếp)

